

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số 27/2017/HNGĐ - PT

Ngày 08/8/2017

V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Thanh Hùng

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Dung

Ông Lê Đình Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Vũ Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2017/TLPT-HNGĐ ngày 27/6/2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/HNGĐ - ST ngày 26/5/2017 của Toà án nhân dân huyện A bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 30/2017/QĐ-PT ngày 17 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà 02/107 phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mai K - Sinh năm 1984

HKTT: Số nhà 02/107 phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Thanh Hóa. Hiện đang trú tại: thôn 2 Đà Ninh, xã E, huyện A, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, và các tài liệu, chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Mai K kết hôn với nhau năm 2009 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện A, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc, được thời

gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị K đều không có tiếng nói chung. Chị K không tôn trọng quan điểm và sở thích của anh, thường xuyên gây sự vô cớ và xúc phạm bố, mẹ đẻ anh. Đến tháng 6/2016 mâu thuẫn càng trầm trọng, chị K đã tự ý bỏ về bố mẹ đẻ tại thôn 2 Đà Ninh, xã E, huyện A ở từ đó cho đến nay, không ai quan tâm và có trách nhiệm đến nhau. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Mai K.

- Về con chung: Anh và chị K có 02 con chung, cháu Nguyễn Thị Minh Ch, sinh ngày 05/10/2010 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H sinh ngày 26/12/2015. Anh có nguyện vọng xin được nuôi cháu Nguyễn Thị Minh Ch.

- Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn chị Nguyễn Thị Mai K trình bày:*

Về thời gian, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống như anh C trình bày là đúng. Chị cũng thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do do anh C có lối sống buông thả, nhân cách kém, sông vô trách nhiệm với gia đình, không hề quan tâm đến vợ con, lại có quan hệ bất chính với nhiều người phụ nữ khác, hiện tại đang quan hệ với cô Vũ Thị G công tác tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Nay anh C có đơn xin ly hôn chị cũng đồng ý ly hôn, vì xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm và ly thân nhau từ tháng 06/2016 đến nay không ai quan tâm và có trách nhiệm đến nhau.

- Về con chung: Chị và anh C có hai con chung như anh C trình bày là đúng. Ly hôn, tha thiết xin nuôi hai cháu vì hiện tại hai cháu đang ở với chị ổn định, và hai cháu đều là con gái cần có sự chăm sóc của chị. Chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án sơ thẩm số 04/2017/HNGĐ - ST ngày 26/5/2017 của TAND huyện A đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 1 Điều 244 của BLTTDS. Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản và công nợ chung của chị Nguyễn Thị Mai K, nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Mai K.

- Về con chung: Giao cả hai cháu Nguyễn Thị Minh Ch sinh ngày 05/10/2010 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H sinh ngày 26/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Mai K trực tiếp nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị K không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh C có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản và công nợ chung: Giành quyền cho các bên đương sự khởi kiện bằng vụ án dân sự khác khi có căn cứ và yêu cầu.

- Về án phí: Anh C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2015/0007048 ngày 16/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá (anh đó nộp đủ án phí sơ thẩm).

Chị Nguyễn Thị Mai K được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2011/02427 ngày 29/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 05/6/2017, anh Nguyễn Văn C kháng cáo, với nội dung: Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm giao cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Minh Ch vì anh có đủ điều kiện để nuôi con, ngoài anh còn có bố mẹ anh, từ nhỏ cháu sống với bố mẹ anh.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến, tranh luận của các đương sự, và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Mai K kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện A, tỉnh Thanh Hoá, là hôn nhân hợp pháp. Anh C và chị K sống chung với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, anh C làm đơn khởi kiện yêu cầu Toà án cho anh ly hôn chị K. Xét thấy, hôn nhân giữa anh C và chị K không thể

đoàn tụ, hai người đều thống nhất ly hôn, nên Toà án cấp sơ thẩm cho ly hôn là có căn cứ pháp luật, phù hợp thực tế.

[1] Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Mai K có hai con chung, cháu Nguyễn Thị Minh Ch, sinh ngày 05/10/2010 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H sinh ngày 26/12/2015.

Hiện tại anh C đang làm việc tại Bệnh viện Đa khoa Hàm Rồng từ ngày 01/7/2015, mức lương tính theo ngày làm việc làm ngày nào trả lương ngày đó 1.200.000đ/ngày, hiện tại anh C đang đi học thêm lớp Bác sỹ gia đình tại Hà Nội, thời gian học 09 tháng từ tháng 12/2016 (vừa học, vừa làm).

Chị Nguyễn Thị Mai K hiện nay là Bác sỹ, đang công tác tại Khoa nội tiêu hoá, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá, lương 9.202.000đ/tháng. Ngoài ra chị K còn làm thêm tại Bệnh viện Đa khoa Hàm rồng vào ngày nghỉ thứ 7, hoặc chủ nhật, với mức lương 1.000.000đ/ngày. Với thu nhập hiện tại thì cả anh C và chị K đều có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con.

[2] Tuy nhiên, hiện nay hai cháu Nguyễn Thị Minh Ch và Nguyễn Thị Ngọc H đang còn nhỏ chưa đủ 7 tuổi, hơn nữa là cháu gái, chị K là người đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu. Theo xác nhận của chính quyền địa phương cũng như nơi làm việc của anh C và chị K, thì chị K là người có trách nhiệm với gia đình, mẫu mực trong công tác, đạo đức trong sáng. Để không ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu, đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho các cháu về thể chất cũng như tinh thần, Toà án cấp sơ thẩm giao hai cháu Nguyễn Thị Minh Ch và Nguyễn Thị Ngọc H cho chị Nguyễn Thị Mai K trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo mọi mặt cho hai cháu (chị K tự nguyện không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con). Anh C yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Minh Ch với lý do từ nhỏ cháu ở với anh và bố mẹ anh, năm 2 tuổi anh và chị K đi học xa nhà, cháu Châu đã ở với ông bà nội, ông bà nội thương yêu cháu, nguyện vọng của cháu muốn được ở với anh và ông bà nội, Tuy nhiên, cháu Châu chưa đủ 7 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, con từ đủ 07 tuổi trở lên thì mới phải xem xét nguyện vọng của con, và như đã phân tích ở trên, giao hai cháu Châu, Hân cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng tại thời điểm hiện nay là đảm bảo tốt nhất cho hai cháu. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của anh C.

- Án phí phúc thẩm: Anh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Điểm 2.1 mục 2 phần II danh mục án phí lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2017/HNGĐ-ST ngày 26/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện A.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Mai K có hai con chung, cháu Nguyễn Thị Minh Ch, sinh ngày 05/10/2010 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H sinh ngày 26/12/2015.

Giao cháu Nguyễn Thị Minh Ch, sinh ngày 05/10/2010 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H sinh ngày 26/12/2015 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Án phí phúc thẩm: Anh C phải nộp 300.000đ án phí ly hôn phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2011/2469 ngày 05/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (anh C đã nộp đủ án phí ly hôn phúc thẩm).

Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Tòa án ND huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã E, A;
- Chi cục THADS A;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Hùng